CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ VINACAPITAL
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ VINACAPITAL
Date: 2023.07.13 13:17:35 +07'00'

Phụ lục XXVIII
MẪU THÔNG BÁO VỀ VIỆC SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ/BẢN CÁO BẠCH
(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài Chính)

Công ty cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital
Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hưng Thịnh VinaCapital
("VINACAPITAL-VEOF")

Số: 20230713/VCFM-VINACAPITAL-VEOF

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 13 tháng 07 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc sửa đổi, bổ sung Bản cáo bạch của quỹ đầu tư chứng khoán

Kính gửi: **- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Công ty cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung Bản cáo bạch của **QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU HƯNG THỊNH VINACAPITAL ("VINACAPITAL-VEOF")** như sau:

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
1.	Toàn văn bản	VinaCapital-VEOF	VINACAPITAL-VEOF	Cập nhật thông tin để phù hợp với giấy phép
2.	I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH VỀ NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	A. Công ty Quản lý Quỹ Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ VinaCapital Ông Ho A\n T – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital Ông Brook Colin Taylor – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital Ông Nguyễn Xuân Châu – Kế toán trưởng của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital.	A. Công ty Quản lý Quỹ Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ VinaCapital Ông Ho An T – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital Ông Brook Colin Taylor – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital **Bà Võ Hoàng Kiều Oanh** – Kế toán trưởng của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital.	Cập nhật kế toán trưởng.

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
3.	II. THUẬT NGỮ/ ĐỊNH NGHĨA	"Ngân hàng Giám sát" Là Ngân hàng TNHH một thành viên Standard Chartered (Việt Nam) ("SCBVL"), hoạt động theo Giấy phép hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008 và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07 tháng 05 năm 2015 hoặc bất kỳ Ngân hàng giám sát nào được chỉ định thay thế, cung cấp các dịch vụ: (i) bảo quản, lưu ký chứng khoán, tài liệu xác nhận quyền sở hữu tài sản hợp pháp của quỹ; các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quỹ đồng thời giám sát hoạt động của Quỹ; (ii) thực hiện chức năng giám sát toàn bộ hoạt động quản lý tài sản của quỹ do Công ty Quản lý Quỹ thực hiện. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát được quy định tại Điều lệ Quỹ.	"Ngân hàng Giám sát" Là Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered (Việt Nam) ("SCBVL"), hoạt động theo Giấy phép hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008, **Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 25 tháng 08 năm 2022 về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)** và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07 tháng 05 năm 2015 **(và các sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm)** hoặc bất kỳ Ngân hàng giám sát nào được chỉ định thay thế, cung cấp các dịch vụ: (i) bảo quản, lưu ký chứng khoán, tài liệu xác nhận quyền sở hữu tài sản hợp pháp của quỹ; các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quỹ đồng thời giám sát hoạt động của Quỹ; (ii) thực hiện chức năng giám sát toàn bộ hoạt động quản lý tài sản của quỹ do Công ty Quản lý Quỹ thực hiện. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát được quy định tại Điều lệ Quỹ.	Cập nhật thông tin Ngân hàng giám sát.
4.	II. THUẬT NGỮ/ ĐỊNH NGHĨA	"Giá trị tài sản ròng của Quỹ"	"Giá trị tài sản ròng của Quỹ"	Cập nhật cho rõ nghĩa

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		Là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư do Quỹ sở hữu trừ đi các nghĩa vụ nợ của Quỹ tại ngày trước Ngày định giá.	Là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư do Quỹ sở hữu trừ đi các nghĩa vụ nợ của Quỹ tại ngày **gần nhất** trước Ngày định giá	
5.	II. THUẬT NGỮ/ ĐỊNH NGHĨA	"Thời điểm đóng sổ lệnh" Là thời điểm cuối cùng mà đại lý phân phối nhận lệnh giao dịch từ Nhà đầu tư để thực hiện giao dịch Chứng chỉ Quỹ. Thời điểm đóng sổ lệnh là 14 giờ 40 phút ngày làm việc liền trước của Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ.	"Thời điểm đóng sổ lệnh" Là thời điểm cuối cùng mà đại lý phân phối nhận lệnh giao dịch từ Nhà đầu tư để thực hiện giao dịch Chứng chỉ Quỹ **được quy định cụ thể tại Điều lệ Quỹ và Bản cáo bạch này**. ~~Thời điểm đóng sổ lệnh là 14 giờ 40 phút ngày làm việc liền trước của Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ.~~	Cập nhật thông tin cho phù hợp
6.	III. CẬP NHẬT KINH TẾ VĨ MÔ VÀ THỊ TRƯỜNG		Thay đổi toàn văn	Cập nhật toàn bộ tình hình kinh tế vĩ mô 2022 và triển vọng 2023
7.	IV. A. Thông tin về Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital ("VinaCapital") được thành lập theo giấy phép thành lập và hoạt động số 31/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp ngày 14/04/2008 (sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm). Trụ sở đặt tại Lầu 17, Tòa nhà SunWah, số 115 Nguyễn Huệ, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh. Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital có tổng Vốn điều lệ là 100.000.000.000 đồng, và được sở hữu một trăm phần trăm (100%) bởi tập đoàn VinaCapital, với danh sách các cổ đông như sau:	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital ("VinaCapital") được thành lập theo giấy phép thành lập và hoạt động số 31/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp ngày 14/04/2008 (**và các** sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm). Trụ sở đặt tại Lầu 17, Tòa nhà Sun Wah, số 115 Nguyễn Huệ, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh. Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital có tổng Vốn điều lệ là **110.000.000.000** đồng, và được sở hữu một trăm phần trăm (100%) bởi tập đoàn VinaCapital, với danh sách các cổ đông như sau:	Cập nhật thông tin

<table>
<tr><th>STT</th><th>Điều khoản</th><th>Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ</th><th>Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới</th><th>Lý do sửa đổi, bổ sung</th></tr>
<tr><td></td><td></td><td>
<table>
<tr><th>STT</th><th>Tên cổ đông</th><th>Số lượng cổ phiếu</th></tr>
<tr><td>1</td><td>VinaCapital Investment Management Limited (thành lập tại Guernsey Islands)</td><td>938.000</td></tr>
<tr><td>2</td><td>Asia Investment & Finance Limited</td><td>4.766.000</td></tr>
<tr><td>3</td><td>VinaCapital Investment Management Limited (thành lập tại BVI)</td><td>4.296.000</td></tr>
<tr><td colspan="2">Tổng cộng</td><td>10.000.000</td></tr>
</table>
Tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2021, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital đang quản lý tổng cộng 3.304,9 tỷ đồng giá trị tài sản ròng của các quỹ mở trong nước; 1.207,1 tỷ đồng giá trị danh mục đầu tư của dịch vụ ủy thác đầu tư cho nhà đầu tư ủy thác trong nước và 33.296,5 tỷ đồng giá trị danh mục đầu tư của dịch vụ ủy thác đầu tư cho nhà đầu tư ủy thác nước ngoài.</td><td>
<table>
<tr><th>STT</th><th>Tên cổ đông</th><th>Số lượng cổ phiếu</th></tr>
<tr><td>1</td><td>VinaCapital Investment Management Limited (thành lập tại Guernsey Islands)</td><td>1.031.800</td></tr>
<tr><td>2</td><td>Asia Investment & Finance Limited</td><td>5.242.600</td></tr>
<tr><td>3</td><td>VinaCapital Investment Management Limited (thành lập tại BVI)</td><td>4.725.600</td></tr>
<tr><td colspan="2">Tổng cộng</td><td>11.000.000</td></tr>
</table>
Tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital đang quản lý tổng cộng 3.492,9 tỷ đồng giá trị tài sản ròng của các quỹ mở trong nước; 1.299,09 tỷ đồng giá trị danh mục đầu tư của dịch vụ ủy thác đầu tư cho nhà đầu tư ủy thác trong nước và 21.346,88 tỷ đồng giá trị danh mục đầu tư của dịch vụ ủy thác đầu tư cho nhà đầu tư ủy thác nước ngoài</td><td></td></tr>
<tr><td>8.</td><td>IV. B. Giới thiệu thành viên Hội đồng quản trị của VinaCapital</td><td>Ông Hồ An T (Andy Ho) – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông Andy Ho hiện là Giám đốc Điều hành và là người đứng đầu bộ phận Đầu tư của VinaCapital. Ông chịu trách nhiệm quản lý đội ngũ đầu tư trên thị trường vốn, cổ phần tư nhân, trái phiếu và vốn đầu tư mạo hiểm của VinaCapital. Trước khi gia nhập VinaCapital, ông đã làm việc tại Công ty Quản lý Quỹ Prudential Việt Nam với chức danh Giám đốc Đầu tư, chịu trách nhiệm quản lý danh mục đầu tư thị trường vốn và chiến lược đầu tư của Prudential. Ông đã từng nắm giữ các vị trí quản lý tại Dell Ventures (tập đoàn đầu tư của Dell Computer Corporation) và Ernst & Young. Ông Andy Ho là một nhà quản lý hàng đầu trong lĩnh vực đầu tư thị trường vốn, cổ phần hóa, mua bán và cơ cấu cổ phần tư nhân tại</td><td>Ông Ho An T (Andy Ho) – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông Andy Ho hiện là Giám Đốc Điều hành và là người đứng đầu bộ phận đầu tư của Tập Đoàn VinaCapital. Ông Andy Ho chịu trách nhiệm quản lý đội ngũ đầu tư trên thị trường vốn, trái phiếu, vốn tư nhân và đầu tư mạo hiểm của Tập Đoàn VinaCapital.

Ông là thành viên Hiệp hội Kế toán công chứng Mỹ, cử nhân đại học Colorado, Boulder và là Thạc sỹ (MBA) của Viện Công nghệ Massachusetts, Mỹ và Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do UBCKNN cấp.

Ông Brook Taylor – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám Đốc</td><td>Cập nhật và tóm gọn thông tin</td></tr>
</table>

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		Việt Nam, và đã thương lượng thành công nhiều thương vụ mua bán cổ phần riêng lẻ với tổng giá trị hơn 1 tỷ USD. Ông Andy Ho có bằng Thạc sỹ của Viện Công nghệ Massachusetts (MIT), Chứng chỉ Kế toán công (CPA) Hoa Kỳ và Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ và tài sản do UBCKNN cấp. Ông Brook Taylor – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám Đốc Ông Brook Colin Taylor có trên 22 năm kinh nghiệm về quản lý, tài chính, kiểm toán, thuế và quản trị rủi ro trong lĩnh vực công nghệ thông tin, trong đó có 20 năm ở Việt Nam. Trước đây, ông Brook Colin Taylor là phó giám đốc điều hành của Deloitte Việ Nam và là trưởng bộ phận kiểm toán của hãng này. Trước khi gia nhập Deloitte, ông là thành viên hợp danh điều hành của Arthur Andersen Vietnam và thành viên hợp danh cao cấp của KPMG. Ông Brook Colin Taylor có bằng MBA thực hành từ trường INSEAD và bằng cử nhân thương mại và quản trị của đại học Victoria of Wellington, New Zealand. Ông là thành viên của Viện Kế Toán Australia and New Zealand và Hiệp Hội Kế Toán Anh Quốc. Bà Nguyễn Hoài Thu – Thành viên Hội Đồng Quản Trị	Ông Brook Colin Taylor hiện là Tổng Giám Đốc công ty Quản lý Quỹ VinaCapital. Ông có bằng Cử nhân Đại học Victoria of Wellington, New Zealand, bằng Executive MBA từ trường INSEAD Singapore, và Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do UBCKNN cấp. Bà Nguyễn Hoài Thu – Thành viên Hội Đồng Quản Trị Bà Thu hiện là Giám đốc Điều hành khối Đầu tư của VinaCapital, phụ trách mảng đầu tư vào cổ phiếu và trái phiếu, quản lý hoạt động đầu tư của các quỹ mở và các danh mục đầu tư ủy thác trong nước và quốc tế của Tập đoàn VinaCapital. Bà Thu có bằng Đại học Hạng Ưu chuyên ngành Quản trị Kinh doanh tại Đại học Quốc gia Singapore, bằng Chuyên viên Phân tích Tài chính Chuyên nghiệp (CFA) và chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.	

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		Bà Thu có hơn 15 năm kinh nghiệm với thị trường vốn châu Á, bao gồm kinh nghiệm ngân hàng đầu tư với DBS Bank (Singapore) và kinh nghiệm quản lý quỹ đầu tư vào thị trường chứng khoán châu Á với DBS Asset Management (Singapore) và tập đoàn BankInvest (Đan Mạch). Trước khi gia nhập VinaCapital, bà Thu là người đồng sáng lập, Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Đầu tư của Vietnam Asset Management Ltd., một công ty có bề dày kinh nghiệm quản lý quỹ mở vào bậc lâu năm nhất tại Việt Nam. Bà Thu có bằng Đại học Hạng Ưu chuyên ngành Quản trị Kinh doanh tại Đại học Quốc gia Singapore, bằng Chuyên viên Phân tích Tài chính Chuyên nghiệp (CFA) và chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.		
9.	IV. C. Giới thiệu về Ban Điều hành của VinaCapital	Ông Brook Colin Taylor – Tổng Giám đốc Bà Trần Thảo Nguyên – Người Điều hành Quỹ Ông Đinh Đức Minh – Người Điều hành Quỹ	Ông Brook Colin Taylor – Tổng Giám đốc kiêm người đại diện theo pháp luật Ông Brook Colin Taylor hiện là Tổng Giám Đốc công ty Quản lý Quỹ VinaCapital. Ông có bằng Cử nhân Đại học Victoria of Wellington, New Zealand, bằng Executive MBA từ trường INSEAD Singapore, và Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do UBCKNN cấp. Thông tin chi tiết về thành viên Ban Điều hành của VinaCapital được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty (wm.vinacapital.com).	Cập nhật lại thông tin

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
			~~Bà Trần Thảo Nguyên – Người Điều hành Quỹ~~ ~~Ông Đinh Đức Minh – Người Điều hành Quỹ~~	
10.	IV. D. Giới thiệu về Ban Điều hành Quỹ VINACAPITAL-VEOF	Bà Trần Thảo Nguyên – Người Điều hành Quỹ Bà Nguyên đã có hơn 5 năm công tác tại VinaCapital. Bà hiện phụ trách quản lý quỹ mở cổ phiếu của VinaCapital. Trước khi gia nhập VinaCapital, bà có gần 1 năm làm việc tại Ngân hàng ANZ Việt Nam. Bà Nguyên tốt nghiệp xuất sắc cao học chuyên ngành Phân tích Đầu tư và có bằng Cử nhân từ trường đại học Aston, Vương Quốc Anh. Bà đạt chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và bằng Chuyên viên Phân tích Tài chính Chuyên nghiệp (CFA). Ông Đinh Đức Minh – Người Điều hành Quỹ Ông Minh có hơn 11 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư. Hiện tại, ông đang quản lý Quỹ đầu tư cổ phiếu Hưng Thịnh VinaCapital của VinaCapital. Trước khi gia nhập VinaCapital vào năm 2016, ông có 5 năm làm việc tại Công ty cổ phần Chứng khoán SSI với vị trí Trưởng phòng Phân tích và Tư vấn đầu tư Khách hàng tổ chức. Từ năm 2008 đến năm 2010, ông là chuyên viên đầu tư tại Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC). Ông Minh tốt nghiệp thạc sĩ quản lý đầu tư tại Đại học Coventry, Vương quốc Anh.	**D. Giới thiệu về Ban Điều hành Quỹ VINACAPITAL-VEOF** Bà Trần Thảo Nguyên – Người Điều hành Quỹ Bà Nguyên đã có hơn **9** năm công tác tại VinaCapital. Bà hiện phụ trách quản lý quỹ mở cổ phiếu **và các danh mục ủy thác đầu tư do** VinaCapital quản lý. Trước khi gia nhập VinaCapital, bà có gần 1 năm làm việc tại Ngân hàng ANZ Việt Nam. Bà Nguyên tốt nghiệp xuất sắc cao học chuyên ngành Phân tích Đầu tư và có bằng Cử nhân từ trường đại học Aston, Vương Quốc Anh. Bà đạt chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và bằng Chuyên viên Phân tích Tài chính Chuyên nghiệp (CFA). Ông Đinh Đức Minh – Người Điều hành Quỹ Ông Minh có hơn **14** năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư **và quản lý quỹ tại Việt Nam**. ~~Hiện tại, ông đang quản lý Quỹ đầu tư cổ phiếu Hưng Thịnh VinaCapital của VinaCapital.~~ Trước khi gia nhập VinaCapital vào năm 2016, ông có 5 năm làm việc tại Công ty cổ phần Chứng khoán SSI với vị trí Trưởng phòng Phân tích và Tư vấn đầu tư Khách hàng tổ chức. Từ năm 2008 đến	Cập nhật lại cho đúng cấu trúc điều hành và cập nhật lại thông tin

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
			năm 2010, ông là chuyên viên đầu tư tại Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC). Ông Minh tốt nghiệp thạc sĩ quản lý đầu tư tại Đại học Coventry, Vương quốc Anh, **và có chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.**	
11.	IV. E. Thông tin về tình hình hoạt động của Công ty Quản lý Quỹ VinaCapital	... Ngày 02/05/2018, UBCKNN đã cấp giấy phép điều chỉnh số 33/GPĐC-UBCK cho VinaCapital, chính thức thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty lên 100 tỷ đồng. VinaCapital là công ty tiên phong trong lĩnh vực quỹ mở và các sản phẩm đầu cho nhà đầu tư trong và ngoài nước. VinaCapital đang quản lý các sản phẩm/dịch vụ đầu tư sau: Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hưng Thịnh VinaCapital ("VINACAPITAL-VEOF") – Quỹ mở được thành lập ngày 01/04/2013 theo giấy phép số 02/GCN-UBCK, tập trung đầu tư vào trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp và các công cụ với lợi nhuận cố định. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, giá trị tài sản ròng của VINACAPITAL-VEOF là 709,9 tỷ đồng. Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hưng Thịnh VinaCapital ("VinaCapital-VEOF") – Quỹ mở được thành lập ngày 01/07/2014 theo giấy phép số 12/GCN-UBCK, tập trung đầu tư vào cổ phiếu có khả năng tăng trưởng trong ngắn và trung hạn. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, giá trị tài sản ròng của VinaCapital-VEOF là 630,4 tỷ đồng. Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Tiếp Cận Thị Trường VinaCapital ("VinaCapital-VESAF") – Quỹ mở được thành lập ngày 18/04/2017 theo giấy phép số 25/GCN-UBCK, tập trung đầu tư vào các doanh nghiệp tốt với triển vọng tăng	Ngày 02 tháng 05 năm 2018, UBCKNN đã cấp giấy phép điều chỉnh số 33/GPĐC-UBCK cho VinaCapital, chính thức thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty lên 100 tỷ đồng. **Công ty được cấp giấy phép điều chỉnh số 06/GPĐC-UBCK ngày 13 tháng 01 năm 2023 thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty lên 110 tỷ đồng.** VinaCapital là công ty tiên phong trong lĩnh vực quỹ mở và các sản phẩm đầu cho nhà đầu tư trong và ngoài nước. VinaCapital đang quản lý các sản phẩm/dịch vụ đầu tư sau: - **Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hưng Thịnh VinaCapital ("VINACAPITAL-VEOF")** - **Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hưng Thịnh VinaCapital ("VINACAPITAL-VEOF")** - **Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Tiếp Cận Thị Trường VinaCapital ("VINACAPITAL-VESAF")** - **Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Tuệ Sáng VinaCapital ("VINACAPITAL-VIBF")**	Cập nhật và tóm gọn thông tin

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		trưởng cao và bền vững đồng thời có mức định giá hấp dẫn trên thị trường chứng khoán Việt Nam nhằm mang lại lợi nhuận tối ưu trong trung và dài hạn cho nhà đầu tư. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, giá trị tài sản ròng của VinaCapital-VESAF là 961,8 tỷ đồng. Quỹ Đầu Tư Cân Bằng Tuệ Sáng VinaCapital ("VinaCapital-VIBF") – Quỹ mở được thành lập ngày 02/07/2019 theo giấy phép 37/GCN-UBCK, tập trung vào các cổ phiếu của các công ty có lợi thế cạnh tranh bền vững, các loại tín phiếu, trái phiếu, giấy tờ có giá và các tài sản có thu nhập cố định khác. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, giá trị tài sản ròng của VinaCapital-VIBF là 745,7 tỷ đồng. Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Thanh Khoản VinaCapital ("VinaCapital-VLBF") – Quỹ mở được thành lập ngày 07/09/2021 theo giấy phép số 36/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước cấp. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, giá trị tài sản ròng của VinaCapital-VLBF là 89,5 tỷ đồng. QUỸ ETF VINACAPITAL VN100 – Quỹ hoán đổi danh mục được thành lập ngày 16/06/2020 theo giấy phép số 44/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước cấp. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, giá trị tài sản ròng của ETF VinaCapital VN100 là 155,6 tỷ đồng. Dịch Vụ Quản Lý Danh Mục Ủy Thác Đầu Tư – Ngoài các quỹ mở, Công ty Quản lý Quỹ VinaCapital cũng đã phát triển dịch vụ quản lý danh mục ủy thác đầu tư trong các năm vừa qua nhằm phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân có vốn lớn và/hoặc nhu cầu đầu tư mà quỹ mở chưa đáp ứng được. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, tổng giá trị danh mục đầu tư cho	**- Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Thanh Khoản VinaCapital ("VINACAPITAL-VLBF")** **- Quỹ ETF VINACAPITAL VN100** **- Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Hiệu suất Thị trường Việt Nam VinaCapital (VINACAPITAL- VMPF).** - Dịch Vụ Quản Lý Danh Mục Ủy Thác Đầu Tư: Ngoài các quỹ mở, Công ty Quản lý Quỹ VinaCapital cũng đã phát triển dịch vụ quản lý danh mục ủy thác đầu tư trong các năm vừa qua nhằm phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân có vốn lớn và/hoặc nhu cầu đầu tư mà quỹ mở chưa đáp ứng được. Thông tin chi tiết về các Quỹ và dịch vụ quản lý danh mục ủy thác đầu tư do VinaCapital quản lý được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty (wm.vinacapital.com)	

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		nhà đầu tư ủy thác trong nước là 1.207,1 tỷ đồng, cho nhà đầu tư ủy thác nước ngoài là 33.296,5 tỷ đồng.		
12.	V. NGÂN HÀNG GIÁM SÁT	Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt nam) ("SCBVL"), hoạt động theo Giấy phép hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008 và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07 tháng 05 năm 2015. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3, Tháp 1 và Tháp 2, Phòng CP1.L01 và Phòng CP2.L01, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội Điện thoại: (84-24) 39 36 80 00 Fax: (84-24) 32 48 43 55	Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam) ("SCBVL"), hoạt động theo Giấy phép hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008, **Quyết định số 1477/QĐ-NHNN do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 25 tháng 08 năm 2022** về việc **bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)** và Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07 tháng 05 năm 2015 **(và các sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm).** Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3, ~~Tháp 1 và Tháp 2,~~ Phòng CP1.L01 và ~~Phòng~~ CP2.L01, ~~Tòa nhà~~ Capital Place, số 29 Liễu Giai, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội, **Việt Nam** Điện thoại: (84-24) 3936 8000 Fax: **(84-24) 3837 8356**	Cập nhật lại thông tin
13.	VII. ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CHỨNG CHỈ QUỸ	Danh sách đại lý phân phối và địa chỉ được chi tiết trong Phụ lục 4	Danh sách đại lý phân phối và địa chỉ được chi tiết trong Phụ lục **2.**	Cập nhật thông tin đúng

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
14.	VIII. TỔ CHỨC ĐƯỢC ỦY QUYỀN	Căn cứ vào nhu cầu, năng lực, uy tín và kinh nghiệm của SCBVL, VinaCapital đã ủy quyền cho ngân hàng SCBVL (chi tiết tại Phần V của Bản cáo bạch này) cung cấp các dịch vụ ủy quyền bao gồm: dịch vụ quản trị quỹ đầu tư.	Căn cứ vào nhu cầu, năng lực, uy tín và kinh nghiệm của SCBVL, VinaCapital đã ủy quyền cho ngân hàng SCBVL (chi tiết tại Phần V của Bản cáo bạch này) cung cấp các dịch vụ ủy quyền bao gồm: dịch vụ quản trị quỹ đầu tư. **Tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ chịu trách nhiệm trong phạm vi liên quan đến dịch vụ cung cấp theo quy định tại hợp đồng dịch vụ ký kết giữa Công ty Quản lý Quỹ và tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ.**	Bổ sung, làm rõ thông tin.
15.	Điều lệ quỹ tóm tắt 2. e) Hạn chế đầu tư	Trong thời hạn ba (03) tháng kể từ ngày có các sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định tai điểm a, b, c và d bên trên, Công ty Quản lý Quỹ có nghĩa vụ thông báo cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp với quy định tại khoản 2e Phần B của Bản Cáo Bạch này. Trường hợp sai lệch do Công ty Quản lý Quỹ không tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định của pháp luật hoặc Điều lệ Quỹ, Công ty Quản lý Quỹ có trách nhiệm điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày phát hiện ra sai lệch. Trong trường hợp này, Công ty Quản lý Quỹ phải bồi thường thiệt hại cho Quỹ (nếu có) và chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư. Nếu phát sinh lợi nhuận, thì phải hạch toán ngay mọi khoản lợi nhuận có được cho Quỹ.	Trong thời hạn ba (03) tháng kể từ ngày có các sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định tai điểm a, b, c và d bên trên, Công ty Quản lý Quỹ có nghĩa vụ **báo cáo, công bố thông tin và** thông báo cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp với quy định tại khoản 2e Phần B của Bản Cáo Bạch này. Trường hợp sai lệch do Công ty Quản lý Quỹ không tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định của pháp luật hoặc Điều lệ Quỹ, Công ty Quản lý Quỹ có trách nhiệm **báo cáo, công bố thông tin và** điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày phát hiện ra sai lệch. Trong trường hợp này, Công ty Quản lý Quỹ phải bồi thường thiệt hại cho Quỹ (nếu có) và chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư. Nếu phát sinh lợi nhuận, thì	Cập nhật theo Điều lệ quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		Công ty Quản lý Quỹ phải công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước về các sai lệch cơ cấu danh mục đầu tư, nguyên nhân, thời điểm phát sinh hoặc phát hiện ra sự việc, mức độ thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho Quỹ (nếu có) hoặc lợi nhuận tạo cho Quỹ (nếu có), biện pháp khắc phục, thời gian thực hiện, kết quả khắc phục.	phải hạch toán ngay mọi khoản lợi nhuận có được cho Quỹ. **Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư,** Công ty Quản lý Quỹ phải công bố thông tin theo quy định, đồng thời thông báo cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước về các sai lệch cơ cấu danh mục đầu tư, nguyên nhân, thời điểm phát sinh hoặc phát hiện ra sự việc, mức độ thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho Quỹ (nếu có) hoặc lợi nhuận tạo cho Quỹ (nếu có), biện pháp khắc phục, thời gian thực hiện, kết quả khắc phục.	
16.	Điều lệ quỹ tóm tắt 2. h) Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng của Quỹ	ii. Phương pháp xác định Giá trị tài sản ròng Phương pháp xác định Giá trị tài sản ròng được trình bày chi tiết trong Điều 53, Chương XI, Điều lệ Quỹ VinaCapital-VEOF do Công ty Quản lý Quỹ xây dựng phù hợp với Điều lệ và các quy định có liên quan.	ii. Phương pháp xác định Giá trị tài sản ròng Phương pháp xác định Giá trị tài sản ròng được trình bày chi tiết **tại Phụ lục 3 Bản cáo bạch này**. ~~trong Điều 53, Chương XI, Điều lệ Quỹ VinaCapital-VEOF do Công ty Quản lý Quỹ xây dựng phù hợp với Điều lệ và các quy định có liên quan~~	Cập nhật theo Điều lệ quỹ
17.	Điều lệ quỹ tóm tắt 3. Đặc trưng của Chứng chỉ Quỹ VINACAPITAL-VEOF a) Nhà đầu tư	ii. Tài khoản của Nhà đầu tư, tài khoản ký danh VinaCapital và/hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan, Đại lý ký danh có trách nhiệm cung cấp sao kê tài khoản, tiểu khoản trong thời hạn hai (02) ngày làm việc kể từ ngày có yêu cầu bằng văn bản của Nhà đầu tư.	ii. Tài khoản của Nhà đầu tư, tài khoản ký danh VinaCapital và/hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan, Đại lý ký danh có trách nhiệm cung cấp sao kê tài khoản, tiểu khoản trong thời hạn **năm (05)** ngày làm việc kể từ ngày có yêu cầu bằng văn bản của Nhà đầu tư.	Cập nhật theo Điều lệ quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
18.	Điều lệ quỹ tóm tắt 4. Cơ chế giao dịch CHứng chỉ Quỹ a) Quy định chung về giao dịch Chứng chỉ Quỹ VINACAPITAL-VEOF	Sau thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ có hiệu lực, VinaCapital phải định kỳ tổ chức giao dịch Chứng chỉ Quỹ cho Nhà đầu tư tối thiểu hai (02) lần trong một tháng. Chứng chỉ quỹ VinaCapital-VEOF được giao dịch hàng ngày vào các ngày làm việc trong tuần. Nếu ngày giao dịch rơi vào ngày lễ hay ngày nghỉ bù theo quy định, cụ thể là ngày nghỉ Giáng sinh và/hoặc ngày nghỉ du lịch của công ty (Công ty Quản lý Quỹ sẽ thông báo trên trang thông tin điện tử), thì ngày giao dịch sẽ là ngày giao dịch kế tiếp.	~~Sau thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ có hiệu lực, VinaCapital phải định kỳ tổ chức giao dịch Chứng chỉ Quỹ cho Nhà đầu tư tối thiểu~~ **Tần suất giao dịch không ít hơn** hai (02) lần trong một (01) tháng. Chứng chỉ quỹ VINACAPITAL-VEOF được giao dịch hàng ngày vào các ngày làm việc trong tuần. Nếu ngày giao dịch rơi vào ngày lễ hay ngày nghỉ bù theo quy định **pháp luật và/hoặc quy định nội bộ của Công ty Quản lý Quỹ**, cụ thể là ngày nghỉ Giáng sinh và/hoặc ngày nghỉ du lịch của công ty (Công ty Quản lý Quỹ sẽ thông báo trên trang thông tin điện tử, nếu có), **nhưng vẫn đảm bảo tần suất giao dịch tối thiểu hai (2) lần trong một (1) tháng theo quy định pháp luật hiện hành**, thì ngày giao dịch sẽ là ngày giao dịch kế tiếp.	Cập nhật cho phù hợp Điều lệ quỹ
19.	Điều lệ quỹ tóm tắt 4. Cơ chế giao dịch CHứng chỉ Quỹ b) Lệnh mua chứng chỉ Quỹ	Tiền mua Chứng chỉ Quỹ sau khi chuyển vào tài khoản tiền của quỹ VinaCapital-VEOF mở tại Ngân hàng Giám sát thì được giải ngân để đầu tư ngay trong ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ.	Tiền mua Chứng chỉ Quỹ sau khi chuyển vào tài khoản tiền của quỹ VINACAPITAL-VEOF mở tại Ngân hàng Giám sát thì được giải ngân để đầu tư ngay trong ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ. **Ngân hàng giám sát có trách nhiệm thanh toán tiền lãi cho Quỹ, tối thiểu bằng lãi suất không kỳ hạn đang áp dụng, kể từ ngày Quỹ nhận được tiền mua Chứng chỉ Quỹ từ Nhà đầu tư.**	Cập nhật cho phù hợp Điều lệ quỹ
20.	Điều lệ quỹ tóm tắt	i. Lệnh bán chỉ được thực hiện khi Công ty Quản lý Quỹ, Đại lý phân phối, Đại lý ký danh hoặc tổ chức	i. Lệnh bán chỉ được thực hiện khi Công ty Quản lý Quỹ, Đại lý phân phối, Đại lý ký danh hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan bảo đảm Nhà đầu tư	Cập nhật cho phù hợp Điều lệ quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
	4. Cơ chế giao dịch CHứng chỉ Quỹ c) Lệnh bán chứng chỉ Quỹ	cung cấp dịch vụ có liên quan bảo đảm Nhà đầu tư có đủ số lượng Đơn vị Quỹ để bán theo yêu cầu, và số lượng Đơn vị Quỹ còn lại sau giao dịch của Nhà đầu tư không thấp hơn số lượng tối thiểu để duy trì tài khoản, tiểu khoản đã được công bố tại Bản cáo bạch; Lệnh bán chỉ được thực hiện khi đảm bảo giá trị bán lớn hơn hoặc bằng phí ngân hàng cho giao dịch bán;	có đủ số lượng Đơn vị Quỹ để bán theo yêu cầu, và số lượng Đơn vị Quỹ còn lại sau giao dịch của Nhà đầu tư không thấp hơn số lượng tối thiểu để duy trì tài khoản, tiểu khoản đã được công bố tại Bản cáo bạch; ~~Lệnh bán chỉ được thực hiện khi đảm bảo giá trị bán lớn hơn hoặc bằng phí ngân hàng cho giao dịch bán;~~	
21.	Điều lệ quỹ tóm tắt 4. Cơ chế giao dịch CHứng chỉ Quỹ d) Mua lại một phần, tạm dừng giao dịch chứng chỉ Quỹ	ii. Việc thực hiện một phần các lệnh theo quy định tại điểm i bên trên sẽ được áp dụng theo nguyên tắc cùng một tỷ lệ. Phần còn lại của các lệnh chưa được thực hiện sẽ bị hủy. Để tránh hiểu nhầm, trong trường hợp Nhà Đầu Tư muốn tiếp tục thực hiện phần lệnh bị hủy, Nhà Đầu Tư phải đặt lệnh mới cho phần bị hủy đó tại Ngày Giao Dịch tiếp theo. Trường hợp số lượng Chứng chỉ Quỹ thấp hơn số lượng duy trì tối thiểu thì sẽ áp dụng quy định tại 4 của Bản cáo bạch này.	ii. Việc thực hiện một phần các lệnh theo quy định tại điểm i bên trên sẽ được áp dụng theo nguyên tắc cùng một tỷ lệ, **phần giá trị được thực hiện sẽ được phân bổ cho tất cả các nhà đầu tư đăng ký giao dịch theo cùng một tỷ lệ giữa giá trị thực hiện và giá trị đăng ký giao dịch**. Phần còn lại của các lệnh chưa được thực hiện sẽ bị hủy. Để tránh hiểu nhầm, trong trường hợp Nhà Đầu Tư muốn tiếp tục thực hiện phần lệnh bị hủy, Nhà Đầu Tư phải đặt lệnh mới cho phần bị hủy đó tại Ngày Giao Dịch tiếp theo. **Quy định về số dư đối với giá trị hoặc số lượng Đơn Vị Quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản sẽ không áp dụng trong trường hợp các lệnh chỉ được thực hiện một phần.** ~~Trường hợp số lượng Chứng chỉ Quỹ thấp hơn số lượng duy trì tối thiểu thì sẽ áp dụng quy định tại 4 của Bản cáo bạch này.~~	Cập nhật cho phù hợp Điều lệ quỹ
22.	Điều lệ quỹ tóm tắt	**Phụ lục số 1: Biểu giá dịch vụ của Dịch Vụ Ủy Quyền**	**e) Giá dịch vụ trả cho tổ chức ủy quyền**	Chuyển toàn bộ nội dung của Phụ

<table>
<tr><th>STT</th><th>Điều khoản</th><th>Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ</th><th>Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới</th><th>Lý do sửa đổi, bổ sung</th></tr>
<tr>
<td></td>
<td>6. Thông tin về các mức giá dịch vụ mà quỹ phải trả

e) Giá dịch vụ trả cho tổ chức ủy quyền</td>
<td>A. Dịch vụ quản trị quỹ:
<table><tr><td>Giá dịch vụ quản trị quỹ</td><td>Không phẩy không ba phần trăm (0,03%) Giá trị tài sản ròng. Tối thiểu hai mươi bảy triệu (27.000.000) đồng một tháng (chưa bao gồm VAT)</td></tr></table>
B. Dịch vụ đại lý chuyển nhượng:
<table><tr><th>Loại dịch vụ</th><th>Biểu giá dịch vụ (Chưa bao gồm VAT)</th></tr><tr><td>Giá dịch vụ ĐLCN cố định hàng tháng</td><td>Trước ngày 01/07/2022: 10.000.000 VNĐ/tháng.
Từ ngày 01/07/2022:
- Mức 1: 12.000.000 VND/tháng áp dụng khi Quỹ có tần suất giao dịch trên hai (02) phiên/tuần
- Mức 2: 10.000.000 VND/tháng áp dụng khi Quỹ có tần suất giao dịch ít hơn hoặc bằng hai (02) phiên/tuần
Trường hợp Quỹ thay đổi tần suất giao dịch, mức giá dịch vụ mới sẽ được áp dụng từ tháng liền sau tháng thay đổi</td></tr><tr><td>Giá dịch vụ giao dịch mua/ bán (khi phát sinh)</td><td>Miễn phí</td></tr><tr><td>Giá dịch vụ tạo lập Nhà đầu tư và đại lý phân phối, Ngân hàng Giám sát (lần đầu)</td><td>Miễn phí</td></tr><tr><td>Giá dịch vụ phân phối lợi nhuận cho Nhà đầu tư (nếu có)</td><td>Miễn phí</td></tr></table></td>
<td>Giá dịch vụ quản trị quỹ và giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng:
i. Giá dịch vụ quản trị quỹ:
Giá dịch vụ quản trị quỹ: không phẩy không ba phần trăm (0,03%) Giá trị tài sản ròng. Tối thiểu hai mươi bảy triệu (27.000.000) đồng một tháng (chưa bao gồm VAT)
ii. Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng:
<table><tr><th>Loại dịch vụ</th><th>Biểu giá dịch vụ (Chưa bao gồm VAT)</th></tr><tr><td>Giá dịch vụ ĐLCN cố định hàng tháng</td><td><s>Trước ngày 01/07/2022: 10.000.000 VNĐ/tháng.</s>
<s>Từ ngày 01/07/2022:</s>
- Mức 1: 12.000.000 VND/tháng áp dụng khi Quỹ có tần suất giao dịch trên hai (02) phiên/tuần
- Mức 2: 10.000.000 VND/tháng áp dụng khi Quỹ có tần suất giao dịch ít hơn hoặc bằng hai (02) phiên/tuần
Trường hợp Quỹ thay đổi tần suất giao dịch, mức giá dịch vụ mới sẽ được áp dụng từ tháng liền sau tháng thay đổi</td></tr><tr><td>Giá dịch vụ giao dịch mua/ bán (khi phát sinh)</td><td>Miễn phí</td></tr><tr><td>Giá dịch vụ tạo lập Nhà đầu tư và đại lý phân phối, Ngân hàng Giám sát (lần đầu)</td><td>Miễn phí</td></tr><tr><td>Giá dịch vụ phân phối lợi nhuận cho Nhà đầu tư (nếu có)</td><td>Miễn phí</td></tr><tr><td>Giá dịch vụ thực hiện quyền:</td><td>Một triệu (1.000.000) đồng/lần lập danh sách</td></tr></table></td>
<td>lục số 1 thành nội dung mục 6. e) Giá dịch vụ trả cho tổ chức ủy quyền</td>
</tr>
</table>

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		Giá dịch vụ thực hiện quyền: Lập danh sách thực hiện quyền | Một triệu (1.000.000) đồng/lần lập danh sách **Ghi chú:** Trường hợp có yêu cầu cung cấp thông tin đặc thù theo yêu cầu hoặc các công việc khác, mức tiền VinaCapital trả cho VSD đối với các dịch vụ này được thực hiện trên cơ sở văn bản thỏa thuận đã được hai bên thống nhất.	Lập danh sách thực hiện quyền | **Ghi chú:** Trường hợp có yêu cầu cung cấp thông tin đặc thù theo yêu cầu hoặc các công việc khác, mức tiền VinaCapital trả cho **Đại lý chuyển nhượng** đối với các dịch vụ này được thực hiện trên cơ sở văn bản thỏa thuận đã được hai bên thống nhất.	
23.	Điều lệ quỹ tóm tắt 7. a) Phương thức xác định và phân phối lợi nhuận của Quỹ	a) Phương thức xác định và phân phối lợi nhuận của Quỹ .... Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà đầu tư. Nguồn để phân phối cổ tức Quỹ phải thỏa các điều kiện sau: Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận để lại của quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định tại Điều lệ Quỹ; ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, Quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Lịch trình và kế hoạch thực	a) Phương thức xác định và phân phối lợi nhuận của Quỹ .... ~~Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân chia lợi nhuận cho Nhà đầu tư.~~ ~~Nguồn để phân phối cổ tức Quỹ phải thỏa các điều kiện sau: Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận để lại của quỹ. Công ty Quản lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định tại Điều lệ Quỹ; ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, Quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Lịch trình và kế hoạch thực hiện phải được công~~	Xóa thông tin vì trùng lặp

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		hiện phải được công bố công khai tại Bản cáo bạch và trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ.	~~bố công khai tại Bản cáo bạch và trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ.~~	
24.	Điều lệ quỹ tóm tắt 7. b) Chính sách Thuế	Thuế và thuế suất áp dụng cho Nhà đầu tư của Quỹ đại chúng mà Quỹ VINACAPITAL-VEOF có thể bị chi phối: i. Đối với Nhà đầu tư tổ chức trong nước và nước ngoài: - Thuế đối với lợi nhuận được chia: Khi Quỹ đầu tư chia lợi tức cho các nhà đầu tư thì phần lợi tức được chia của tổ chức đầu tư (không phân biệt tổ chức đầu tư trong nước hay tổ chức đầu tư nước ngoài) phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất hai mươi phần trăm (20%) (trừ phần lợi tức được chia đã chịu thuế thu nhập doanh nghiệp ở khâu trước và lãi trái phiếu thu được từ trái phiếu thuộc diện miễn thuế theo quy định của pháp luật). Công ty quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán có trách nhiệm khấu trừ khoản thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của tổ chức đầu tư theo mức thuế suất hai mươi phần trăm (20%) và kê khai nộp thuế theo quy định của pháp luật về Thuế. - Thuế thu nhập trên thu nhập từ bán lại Chứng chỉ Quỹ: Đối với Nhà đầu tư tổ chức trong nước, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên thu nhập	**Thông tin cung cấp tại Bản cáo bạch này chỉ cho mục đích chung và được dựa trên các quy định của pháp luật và thực tiễn hiện đang áp dụng tại Việt Nam. Các thông tin này không thể được coi là tư vấn liên quan đến các vấn đề về thuế hoặc pháp luật đối với việc đầu tư của Nhà đầu tư vào Quỹ. Nhà đầu tư cần hiểu rằng các quy định về thuế có liên quan và việc diễn giải các quy định này có thể thay đổi. Không có sự đảm bảo rằng quy định về thuế hiện hành tại thời điểm đầu tư vào Quỹ sẽ không thay đổi hoặc tồn tại vô thời hạn.** **Do các quy định về thuế được áp dụng khác nhau cho từng cá nhân, pháp nhân cụ thể, Nhà đầu tư cụ thể, các Nhà Đầu Tư nên tham khảo ý kiến tư vấn của các nhà tư vấn thuế chuyên nghiệp của mình đối với các nghĩa vụ thuế cụ thể và những vấn đề về tài chính liên quan đến việc đầu tư vào Quỹ.** **Bảng tóm tắt sau đây phác thảo các vấn đề liên quan về thuế áp dụng đối với Nhà đầu tư dựa trên Luật thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007, Luật số 26/2012/QH13 ngày 22 tháng 11 năm 2012 sửa đổi, bổ sung một số**	Cập nhật lại thông tin cho phù hợp quy định của pháp luật

<table>
<tr><th>STT</th><th>Điều khoản</th><th>Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ</th><th>Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới</th><th>Lý do sửa đổi, bổ sung</th></tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td>tính thuế từ chuyển nhượng chứng khoán trong kỳ, thu nhập này được xác định bằng giá bán Chứng chỉ Quỹ trừ giá mua của Chứng chỉ Quỹ, trừ các chi phí liên quan đến việc chuyển nhượng. Đối với Nhà đầu tư tổ chức nước ngoài, số thuế phải nộp được xác định bằng không phẩy một phần trăm (0,1%) tổng giá trị Chứng chỉ Quỹ bán ra tại thời điểm chuyển nhượng.

ii. Đối với Nhà đầu tư cá nhân:

- Thuế đối với lợi nhuận được chia: thuế suất thuế thu nhập cá nhân năm phần trăm (5%) trên lợi nhuận được chia theo quyết định của Ban đại diện Quỹ theo sự ủy quyền của Đại hội Nhà đầu tư hoặc năm phần trăm (5%) trên giá trị gia tăng của tài sản được chia so với mệnh giá khi quỹ bị thanh lý hay giải thể.

- Thuế thu nhập trên thu nhập từ bán lại Chứng chỉ Quỹ: số thuế phải nộp được xác định bằng không phẩy một phần trăm (0,1%) tổng giá trị Chứng chỉ Quỹ bán ra tại thời điểm chuyển nhượng.

iii. Thuế thu nhập và thuế chuyển nhượng (đối với Nhà đầu tư cá nhân và Nhà đầu tư tổ chức nước ngoài) sẽ được khấu trừ tại nguồn trước khi chuyển thanh toán cho Nhà đầu tư.

Ghi chú: Trên đây là biểu thuế hiện hành áp dụng đối với các giao dịch của Nhà đầu tư quỹ đại chúng và có</td>
<td>điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03 tháng 06 năm 2008, Luật số 32/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các quy định pháp luật có liên quan, đặc biệt là, Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06 tháng 08 năm 2014, Thông tư số 72/2006/TT-BTC ngày 10 tháng 08 năm 2006, Thông tư 100/2004/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2004, Thông tư 111/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2013, Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2015, Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 06 năm 2014 và các quy định liên quan khác.

<table>
<tr><th>Nhà Đầu Tư</th><th colspan="3">Thuế thu nhập trên thu nhập phát sinh từ</th></tr>
<tr><th></th><th>Cổ tức</th><th>Bán Chứng chỉ quỹ</th><th>Quà tặng/ Thừa kế</th></tr>
<tr><td>Cá nhân cư trú là người Việt Nam</td><td>5%[*]</td><td>0,1% giá trị giao dịch[*]</td><td>10% trên giá trị quà tặng/thừa kế là Chứng chỉ quỹ cao hơn 10 triệu VNĐ</td></tr>
<tr><td>Cá nhân cư trú là người nước ngoài</td><td>5%[*]</td><td>0,1% giá trị giao dịch[*]</td><td>10% trên giá trị quà tặng/thừa kế là Chứng chỉ quỹ cao hơn 10 triệu VNĐ</td></tr>
<tr><td>Tổ chức trong nước (được thành lập tại Việt Nam)</td><td>20%, ngoại trừ trường hợp cổ tức được phân phối đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp[*]</td><td>Lợi nhuận từ việc bán Chứng chỉ quỹ được gộp vào thu nhập chịu thuế và được quyết toán hàng năm với mức thuế suất 20%</td><td>Lợi nhuận từ quà tặng/thừa kế là Chứng chỉ quỹ sẽ được gộp vào thu nhập chịu thuế và được quyết toán hàng năm với mức thuế suất 20%</td></tr>
<tr><td>Tổ chức nước ngoài (được thành lập ngoài lãnh thổ Việt Nam)</td><td>20%, ngoại trừ trường hợp cổ tức được phân phối đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp[*]</td><td>0,1% giá trị giao dịch[*]</td><td>0,1% giá trị giao dịch[*][**]</td></tr>
</table>
</td>
<td></td>
</tr>
</table>

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		thể được thay đổi tại từng thời điểm theo quy định của pháp luật. Nhà đầu tư cần tham khảo các quy định có liên quan hoặc chuyên gia trong lĩnh vực thuế để có được thông tin cần thiết cho quyết định đầu tư của mình.	(*) Khấu trừ tại nguồn (**) Không có quy định cụ thể về việc đánh thuế đối với tổ chức nước ngoài nhận quà tặng/thừa kế dưới hình thức chứng khoán. Tuy nhiên, việc nhận quà tặng/thừa kế sẽ dẫn đến giao dịch chuyển nhượng Chứng chỉ Quỹ từ bên cho/để thừa kế cho bên nhận. Theo quy định tại Thông Tư 103/2014/TT-BTC, mức thuế đánh trên giao dịch chuyển nhượng chứng khoán là 0,1% giá trị chuyển nhượng và số thuế này sẽ được khấu trừ tại nguồn. Tuy nhiên, Nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến tư vấn của các nhà tư vấn thuế chuyên nghiệp để xác định mức thuế thu nhập doanh nghiệp đánh trên quà tặng/tài sản được thừa kế dưới hình thức chứng khoán đối với người nhận quà tặng/tài sản được thừa kế là tổ chức nước ngoài và thực hiện nghĩa vụ về thuế theo quy định của pháp luật. Bảng thuế suất nêu trên chỉ mang tính minh họa về thuế trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành và chỉ cho mục đích tham khảo. Nhà đầu tư phải tự tìm hiểu về mức thuế áp dụng đối với trường hợp cụ thể của mình. Việc khấu trừ thuế tại nguồn áp dụng đối với giao dịch Chứng chỉ Quỹ sẽ được thực hiện phù hợp với pháp luật đang có hiệu lực áp dụng tại thời điểm thực hiện giao dịch, và do đó, có thể khác biệt so với mức thuế thể	

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
			hiện trên bảng nêu trên. Công ty Quản lý Quỹ sẽ không có nghĩa vụ thông báo hoặc giải thích về sự khác biệt giữa mức thuế thực tế khấu trừ tại nguồn với mức thuế thể hiện trên bảng nêu trên. Nhà đầu tư phải tự tìm hiểu hoặc hỏi ý kiến chuyên gia tư vấn thuế về trường hợp cụ thể của mình.	
25.	Điều lệ quỹ tóm tắt 9. Ban Đại diện Quỹ	a) Ban Đại diện Quỹ do Đại hội Nhà đầu tư bầu ra để giám sát các hoạt động thường xuyên của Quỹ, Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng Giám sát. b) Ban Đại diện Quỹ có từ ba (03) thành viên đến năm (05) thành viên trong đó có ít nhất hai phần ba số thành viên Ban Đại diện Quỹ là thành viên độc lập với Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng giám sát hoặc đại diện theo ủy quyền của các tổ chức này.	~~a) Ban Đại diện Quỹ do Đại hội Nhà đầu tư bầu ra để giám sát các hoạt động thường xuyên của Quỹ, Công ty Quản lý Quỹ, Ngân hàng Giám sát.~~ ~~b)~~ a) Ban Đại diện Quỹ có từ ba (03) thành viên đến **mười một (11)** thành viên trong đó có ít nhất hai phần ba số thành viên Ban Đại diện Quỹ là thành viên độc lập với Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng giám sát hoặc đại diện theo ủy quyền của các tổ chức này.	Cập nhật cho phù hợp Điều lệ quỹ
26.	Điều lệ quỹ tóm tắt	10. Tiêu chí lựa chọn, quyền hạn Công ty Quản lý Quỹ	10. Tiêu chí lựa chọn, quyền hạn **và nghĩa vụ** Công ty Quản lý Quỹ	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ
27.	Điều lệ quỹ tóm tắt	11. Ngân hàng Giám sát	11. **Tiêu chí lựa chọn, quyền hạn và trách nhiệm của** Ngân hàng Giám sát	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ
28.	Điều lệ quỹ tóm tắt 12. a) Công ty kiểm toán	Hàng năm Công ty Quản lý Quỹ sẽ đề xuất ít nhất hai (02) công ty Kiểm toán thỏa mãn điều kiện theo quy định tại Điều 47 của Điều lệ Quỹ VinaCapital-VEOF cho Ban Đại diện Quỹ xem xét và lựa chọn theo sự ủy	Hàng năm Công ty Quản lý Quỹ sẽ đề xuất ít nhất hai (02) công ty kiểm toán thỏa mãn điều kiện theo quy định tại Điều lệ Quỹ VINACAPITAL-VEOF cho Ban Đại diện Quỹ xem xét và lựa chọn theo sự ủy quyền của	Cập nhật cho phù hợp Điều lệ quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		quyền của Đại hội Nhà Đầu tư để ký hợp đồng kiểm toán.	Đại hội Nhà Đầu tư để ký hợp đồng kiểm toán. **Công ty kiểm toán được lựa chọn phải thỏa mãn các điều kiện được quy định chi tiết tại Điều lệ Quỹ VINACAPITAL-VEOF.**	
29.	C. Các rủi ro khi đầu tư vào Quỹ	4. Rủi ro thanh khoản	4. Rủi ro thanh khoản **của các tài sản đầu tư**	Cập nhật cho rõ nghĩa
30.	C. Các rủi ro khi đầu tư vào Quỹ		**5. Rủi ro thanh khoản của Quỹ** **Đây là rủi ro khi Quỹ không thể thanh lý đủ tài sản để thanh toán cho các Lệnh Bán của Nhà Đầu Tư trong một ngày giao dịch cụ thể hay các Lệnh Bán và/hoặc Lệnh Chuyển Đổi chỉ được thực hiện một phần do Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ giảm thấp hơn ngưỡng Pháp Luật quy định, hay do tổng giá trị các Lệnh Bán và Lệnh Chuyển Đổi vượt quá mức rút vốn tối đa theo quy định của Điều Lệ hoặc Pháp Luật. Ngoài ra, trong một số trường hợp do Sự Kiện Bất Khả Kháng, Nhà Đầu Tư có thể không thể thực hiện được Lệnh Bán trong thời gian Quỹ thông báo tạm ngừng giao dịch Chứng chỉ quỹ.** **Công Ty Quản Lý Quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần Lệnh Bán hoặc kéo dài thời hạn thanh toán trong các trường hợp được quy định trong cơ chế giao dịch Chứng chỉ quỹ tại Bản Cáo Bạch này. Khi việc thực hiện giao dịch bán Chứng chỉ quỹ của Nhà**	Bổ sung cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
			Đầu Tư bị kéo dài hơn so với quy định do các lý do trên, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ công bố thông tin về lý do và thời gian dự kiến để thực hiện Lệnh Bán của Nhà Đầu Tư. Để hạn chế rủi ro thanh khoản, Quỹ luôn duy trì một mức độ thanh khoản phù hợp bằng cách giữ một phần trạng thái tiền tệ và tỷ lệ thích hợp ở các tài sản có tính thanh khoản cao nhất để đảm bảo rằng các Lệnh Bán của Nhà Đầu Tư có thể được đáp ứng một cách hợp lý và việc thanh toán trong phần lớn các trường hợp sẽ được thực hiện đúng hạn và không bị ảnh hưởng bởi những chứng khoán kém thanh khoản nhất thời.	
31.	C. Các rủi ro khi đầu tư vào Quỹ	**5. Rủi ro pháp lý** **6. Rủi ro tín dụng** **7. Rủi ro xung đột lợi ích** **8. Rủi ro do kế hoạch giải ngân** **9. Rủi ro tỷ giá**	**6. Rủi ro pháp lý** **7. Rủi ro tín dụng** **8. Rủi ro xung đột lợi ích** **9. Rủi ro do kế hoạch giải ngân** **10. Rủi ro tỷ giá**	Cập nhật lại số thứ tự
32.	X. Giao dịch chứng chỉ quỹ	***A. Cơ sở pháp lý***	***A. Cơ sở pháp lý*** ... - **Thông tư số 198/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng với quỹ mở;**	Cập nhật cho phù hợp quy định của pháp luật

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
			- Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 09 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng cho công ty quản lý quỹ; - Thông tư 101/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022. - Thông tư số 102/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam;	
33.	X. Giao dịch chứng chỉ quỹ	***B. Các thông tin về khối lượng và giá phát hành lần đầu ra công chúng*** Mệnh giá : 10.000 đồng/ Chứng chỉ Quỹ Giá phát hành lần đầu : 10.050 đồng/ Chứng chỉ Quỹ Giá trị mua tối thiểu : 1.005.000 đồng tương đương 100 Chứng chỉ Quỹ Đơn vị tiền tệ : Đồng Việt Nam Thời gian phân phối : Từ ngày 07 tháng 04 đến hết ngày 27 tháng 05 năm 2014.	~~***B. Các thông tin về khối lượng và giá phát hành lần đầu ra công chúng***~~ ~~Mệnh giá : 10.000 đồng/ Chứng chỉ Quỹ~~ ~~Giá phát hành lần đầu : 10.050 đồng/ Chứng chỉ Quỹ~~ ~~Giá trị mua tối thiểu : 1.005.000 đồng tương đương 100 Chứng chỉ Quỹ~~ ~~Đơn vị tiền tệ : Đồng Việt Nam~~ ~~Thời gian phân phối : Từ ngày 07 tháng 04 đến hết ngày 27 tháng 05 năm 2014.~~	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
34.	X. Giao dịch chứng chỉ quỹ	***C. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ lần sau*** **1. Cách thức đăng ký mua, bán Chứng chỉ Quỹ** Nhà đầu tư có thể đăng ký mua, bán Chứng chỉ Quỹ VinaCapital-VEOF sau đợt phát hành lần đầu thông qua các địa điểm phân phối Chứng chỉ Quỹ VinaCapital-VEOF do VinaCapital chỉ định được công bố chi tiết trong Phụ lục số 4 đính kèm. ... **2. Tần suất, ngày và thời điểm giao dịch** Ngày giao dịch (T): từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần. Trường hợp ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ bù theo quy định, cụ thể là ngày nghỉ Giáng sinh và/hoặc ngày nghỉ du lịch của công ty (Công ty Quản lý Quỹ sẽ thông báo trên trang thông tin điện tử, thì việc giao dịch Chứng chỉ Quỹ sẽ được thực hiện vào Ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ.	***BC. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ ~~lần sau~~*** **1. Cách thức đăng ký mua, bán Chứng chỉ Quỹ** Nhà đầu tư có thể đăng ký mua, bán Chứng chỉ Quỹ VINACAPITAL-VEOF ~~sau đợt phát hành lần đầu~~ thông qua các địa điểm phân phối Chứng chỉ Quỹ VINACAPITAL-VEOF do VinaCapital chỉ định được công bố chi tiết trong **Phụ lục số 2** đính kèm. ... **2. Tần suất, ngày và thời điểm giao dịch** Ngày giao dịch (**ngày T**): từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần. Trường hợp ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ lễ, ngày nghỉ bù theo quy định **pháp luật và/hoặc quy định nội bộ của Công ty Quản lý Quỹ**, cụ thể là ngày nghỉ Giáng sinh và/hoặc ngày nghỉ du lịch của công ty (Công ty Quản lý Quỹ sẽ thông báo trên trang thông tin điện tử, **nếu có), nhưng vẫn đảm bảo tần suất giao dịch tối thiểu hai (2) lần trong một (1) tháng theo quy định pháp luật hiện hành**, thì việc giao dịch Chứng chỉ Quỹ sẽ được thực hiện vào Ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ.	
35.	X. Giao dịch chứng chỉ quỹ	3. Khối lượng giao dịch mua hoặc bán tối thiểu Mức giao dịch tối thiểu được quy định như sau và Nhà đầu tư lưu ý rằng VinaCapital có thể thay đổi mức giao dịch tối thiểu.	3. Khối lượng giao dịch mua hoặc bán **và duy trì tài khoản** tối thiểu	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		a) Giá trị đăng ký mua tối thiểu: - Chương trình đầu tư thông thường: một trăm nghìn (100.000) đồng - Chương trình đầu tư định kỳ: một trăm nghìn (100.000) đồng b) Số lượng CCQ đăng ký bán tối thiểu: mười (10) CCQ 4. Số lượng Chứng chỉ Quỹ duy trì tối thiểu Nhà đầu tư phải duy trì số lượng Chứng chỉ Quỹ tối thiểu là mười (10) CCQ. Nhà đầu tư cần lưu ý: trường hợp nếu Nhà đầu tư thực hiện giao dịch bán hoặc chuyển nhượng dẫn đến số lượng Chứng chỉ Quỹ VINACAPITAL-VEOF còn lại sau khi thực hiện lệnh thấp hơn số lượng nắm giữ tối thiểu thì lệnh bán sẽ không được thực hiện. Trường hợp Nhà đầu tư đăng ký bán hết, nhưng do Công Ty Quản Lý Quỹ áp dụng lệnh phân bổ theo khối lượng đăng ký bán (pro-rata) theo quy định tại Điều lệ Quỹ, dẫn đến số lượng Chứng chỉ Quỹ VINACAPITAL-VEOF còn lại sau khi thực hiện lệnh phân bổ theo khối lượng (pro-rata) thấp hơn số lượng nắm giữ tối thiểu thì số lượng này sẽ được tự động bán toàn bộ trong lần giao dịch tiếp theo.	Mức giao dịch tối thiểu được quy định như sau và Nhà đầu tư lưu ý rằng VinaCapital có thể thay đổi mức giao dịch tối thiểu. a) Giá trị đăng ký mua tối thiểu: **một trăm nghìn (100.000) đồng** **b) Số lượng CCQ duy trì tài khoản tối thiểu: mười (10) CCQ, trừ trường hợp phát sinh chứng chỉ quỹ lẻ (dưới mười (10) chứng chỉ quỹ) do lệnh mua của Nhà đầu tư.** c) Số lượng CCQ đăng ký bán tối thiểu: mười (10) CCQ **Trường hợp nếu Nhà đầu tư thực hiện lệnh bán hoặc lệnh bán chuyển đổi dẫn đến số lượng CCQ nắm giữ còn lại thấp hơn số lượng CCQ duy trì tối thiểu thì lệnh bán/ lệnh bán chuyển đổi sẽ được thực hiện đối với toàn bộ CCQ Nhà đầu tư đang nắm giữ để số dư mới tại tài khoản bằng không (0).** **d) Số lượng CCQ đăng ký chuyển đổi tối thiểu: một trăm (100) CCQ, quy định chi tiết bên dưới.** ~~4. Số lượng Chứng chỉ Quỹ duy trì tối thiểu~~ ~~Nhà đầu tư phải duy trì số lượng Chứng chỉ Quỹ tối thiểu là mười (10) CCQ. Nhà đầu tư cần lưu ý: trường hợp nếu Nhà đầu tư thực hiện giao dịch bán hoặc chuyển nhượng dẫn đến số lượng Chứng chỉ Quỹ VINACAPITAL-VEOF còn lại sau khi thực hiện lệnh~~	

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
			~~thấp hơn số lượng nắm giữ tối thiểu thì lệnh bán sẽ không được thực hiện.~~ Trường hợp Nhà đầu tư đăng ký bán hết, nhưng do Công Ty Quản Lý Quỹ áp dụng lệnh phân bổ theo khối lượng đăng ký bán (pro-rata) theo quy định tại Điều lệ Quỹ, dẫn đến số lượng Chứng chỉ Quỹ VINACAPITAL-VEOF còn lại sau khi thực hiện lệnh phân bổ theo khối lượng (pro-rata) thấp hơn số lượng nắm giữ tối thiểu thì số lượng **còn lại** này sẽ được tự động bán toàn bộ trong lần giao dịch tiếp theo.	
36.	X. Giao dịch chứng chỉ quỹ	**5. Thời điểm đóng sổ lệnh** Thời điểm khóa sổ lệnh là 14 giờ 40 phút (giờ Việt Nam) ngày T-1 của kỳ giao dịch. Trường hợp ngày đóng sổ lệnh rơi vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ bù ngày lễ thì thời điểm đóng sổ lệnh là ngày làm việc liền kề trước ngày đóng sổ. .... Các lệnh đặt bán và lệnh chuyển đổi nhận sau thời điểm đóng sổ lệnh sẽ được tự động hủy.	**4. Thời điểm đóng sổ lệnh** Thời điểm **đóng** sổ lệnh là 14 giờ 40 phút (giờ Việt Nam) ngày T-1 của kỳ giao dịch. Trường hợp ngày đóng sổ lệnh rơi vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ bù ngày lễ **theo quy định pháp luật và/hoặc quy định nội bộ của Công ty Quản lý Quỹ (nếu có), nhưng vẫn đảm bảo tần suất giao dịch tối thiểu hai (2) lần trong một (1) tháng theo quy định pháp luật hiện hành**, thì thời điểm đóng sổ lệnh là ngày làm việc liền kề trước ngày đóng sổ **lệnh**. .... ~~Các lệnh đặt bán và lệnh chuyển đổi nhận sau thời điểm đóng sổ lệnh sẽ được tự động hủy.~~	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
37.	X. Giao dịch chứng chỉ quỹ	**7. Quy trình giao dịch bán và giá bán** Khi đặt lệnh bán, Nhà đầu tư sẽ đặt bán một số lượng Chứng chỉ Quỹ xác định, tính đến số thập phân thứ hai (ví dụ 500,12 Chứng chỉ Quỹ). Do giá trị tài sản ròng của Quỹ VINACAPITAL-VEOF được xác định vào Ngày giao dịch, nên tại thời điểm đặt lệnh Nhà đầu tư sẽ chưa biết được chính xác số tiền thực nhận. Số tiền Nhà đầu tư nhận bằng số chứng chỉ đặt bán nhân giá trị ròng của một Đơn vị Quỹ trừ phí mua (làm tròn đến đơn vị đồng) Chứng chỉ Quỹ và các khoản thuế, phí (bao gồm cả phí chuyển tiền) theo quy định của pháp luật. Giá giao dịch sau lần phát hành Chứng chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng là giá sẽ thực hiện trong Ngày giao dịch. Ví dụ: vào Ngày giao dịch T giá trị tài sản ròng của một Chứng chỉ Quỹ là 12.000 đồng, giá dịch vụ mua lại Chứng chỉ Quỹ VINACAPITAL-VEOF là không phẩy bảy mươi lăm phần trăm (0,75%) giá trị bán và thuế chuyển nhượng chứng khoán là không phẩy một phần trăm (0,10%) thì lệnh bán sẽ được thực hiện như sau: Số chứng chỉ đặt bán: 500,12 Giá trị bán 500,12 x 12.000 6.001.440 Giá dịch vụ mua lại 6.001.400 x (0,75% + 0,10%) 51.012 Số tiền thu được 6.001.440 – 51.012 5.950.428	**6. Quy trình giao dịch bán và giá bán** Khi đặt lệnh bán, Nhà đầu tư sẽ đặt bán một số lượng Chứng chỉ Quỹ xác định, tính đến số thập phân thứ hai ~~(ví dụ 500,12 Chứng chỉ Quỹ).~~ Do giá trị tài sản ròng của Quỹ VINACAPITAL-VEOF được xác định vào Ngày giao dịch, nên tại thời điểm đặt lệnh Nhà đầu tư sẽ chưa biết được chính xác số tiền thực nhận. Số tiền Nhà đầu tư nhận bằng số chứng chỉ **quỹ** đặt bán nhân giá trị **tài sản** ròng của một Đơn vị Quỹ trừ giá dịch vụ **mua lại** Chứng chỉ Quỹ **(làm tròn đến đơn vị đồng)** và các khoản thuế, phí (bao gồm cả phí chuyển tiền) theo quy định của pháp luật. Giá giao dịch sau lần phát hành Chứng chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng là giá sẽ thực hiện trong Ngày giao dịch. Ví dụ: vào Ngày giao dịch T giá trị tài sản ròng của một Chứng chỉ Quỹ là 12.000 đồng, giá dịch vụ mua lại Chứng chỉ Quỹ VINACAPITAL-VEOF là không phẩy bảy mươi lăm phần trăm (0,75%) giá trị bán và thuế chuyển nhượng chứng khoán là không phẩy một phần trăm (0,10%), **Nhà đầu tư cá nhân bán lại 500,12 Chứng chỉ Quỹ** thì lệnh bán sẽ được thực hiện như sau: Số chứng chỉ đặt bán: 500,12 Giá trị bán 500,12 x 12.000 6.001.440 Giá dịch vụ mua lại 6.001.400 x (0,75%) 45.010,5 Thuế 6.001.400 x 0.1% 6.001 Số tiền thu được 6.001.440 – 45.010,5 – 6.001 5.950.389	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
38.	X. Giao dịch chứng chỉ quỹ	8. Thời gian xác nhận giao dịch .... Thông tin về kết quả giao dịch sẽ được tổ chức phân phối thông báo cho Nhà đầu tư bằng email trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch (T+3) nhưng không quá ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ tiếp theo.	**7.** Thời gian xác nhận giao dịch .... Thông tin về kết quả giao dịch sẽ được **Đại lý** phân phối thông báo cho Nhà đầu tư bằng email trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch (T+3) nhưng không quá Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ tiếp theo.	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ
39.	X. Giao dịch chứng chỉ quỹ	9. Thời gian thanh toán cho Nhà đầu tư Số tiền mà Quỹ nhận được từ Nhà đầu tư đối với lệnh mua Chứng chỉ Quỹ không thành công, sau khi trừ phí chuyển tiền sẽ được chuyển trả vào tài khoản của Nhà Đầu Tư, trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ.	**8. Thời gian thanh toán cho Nhà đầu tư** Số tiền mà Quỹ nhận được từ Nhà đầu tư đối với lệnh mua Chứng chỉ Quỹ không thành công, sau khi trừ phí chuyển tiền sẽ được chuyển trả vào tài khoản của Nhà Đầu Tư, trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ.	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ
40.	X. Giao dịch chứng chỉ quỹ	10. Hủy lệnh giao dịch - Số tiền thanh toán của Nhà đầu tư thấp hơn giá trị của lệnh đăng ký mua và tổ chức phân phối chưa thực hiện các thủ tục điều chỉnh cần thiết trước thời gian quy định được chi tiết trong quy trình Đại lý chuyển nhượng. Trong trường hợp này Quỹ sẽ hoàn trả tiền lại cho Nhà đầu tư sau khi cấn trừ phí chuyển khoản ngân hàng (nếu có) trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ; - Nhà đầu tư hoặc người được ủy quyền thực hiện thanh toán tiền mua chứng chỉ quỹ với nội dung	**9. Hủy lệnh giao dịch** - Số tiền thanh toán của Nhà đầu tư thấp hơn giá trị của lệnh đăng ký mua và **Đại lý** phân phối chưa thực hiện các thủ tục điều chỉnh cần thiết trước thời gian quy định được chi tiết trong quy trình Đại lý chuyển nhượng. Trong trường hợp này Quỹ sẽ hoàn trả tiền lại cho Nhà đầu tư sau khi ~~cấn~~ trừ phí chuyển khoản ngân hàng (nếu có) ~~trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ~~; - Nhà đầu tư hoặc người được ủy quyền thực hiện thanh toán tiền mua Chứng chỉ Quỹ với nội dung	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		chuyển khoản tới ngân hàng giám sát không có 1 hoặc tất cả những nội dung in đậm sau: • [Họ và Tên Nhà Đầu Tư] • [Số tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở]	chuyển khoản tới ngân hàng giám sát không có ~~1 hoặc tất cả những~~ nội dung in đậm sau: • ~~[Họ và Tên Nhà Đầu Tư]~~ • [Số tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở]	
41.	X. Giao dịch chứng chỉ quỹ	11. Chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ giữa các Quỹ .... (i) Đối với việc bán chuyển đổi từ Quỹ sang các quỹ khác do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý, Lệnh Bán-Chuyển Đổi đối với Đơn Vị Quỹ VINACAPITAL-VEOF sẽ được thực hiện trước. Tiền bán Đơn Vị Quỹ từ Lệnh Bán-Chuyển Đổi nói trên, sau khi trừ đi các khoản phí và thuế liên quan, sẽ được sử dụng để thực hiện Lệnh Mua-Chuyển Đổi đối với đơn vị quỹ của quỹ khác mà Nhà Đầu Tư muốn mua. Lệnh Mua-Chuyển Đổi này sẽ được thực hiện vào theo quy định tại Bản cáo bạch của quỹ mục tiêu tương ứng mà Nhà Đầu Tư muốn mua; và (i) Đối với việc mua chuyển đổi từ các quỹ khác do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý sang Quỹ VINACAPITAL-VEOF, Lệnh Bán-Chuyển Đổi từ các quỹ khác sẽ được thực hiện trước và Lệnh Mua-Chuyển Đổi vào Quỹ VINACAPITAL-VEOF sẽ được thực hiện vào kỳ giao dịch gần nhất sau ngày Quỹ	**10. Chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ giữa các Quỹ** .... ~~(i) Đối với việc bán chuyển đổi từ Quỹ sang các quỹ khác do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý,~~ Lệnh Bán-Chuyển Đổi ~~đối với Đơn Vị Quỹ VINACAPITAL-VEOF~~ **quỹ bị bán** sẽ được thực hiện trước. Tiền bán Đơn Vị Quỹ từ Lệnh Bán-Chuyển Đổi nói trên, sau khi trừ đi các khoản phí và thuế liên quan, sẽ được sử dụng để thực hiện Lệnh Mua-Chuyển Đổi đối với đơn vị quỹ của quỹ khác **do VinaCapital quản lý** mà Nhà Đầu Tư muốn mua **("Quỹ mục tiêu")**. Lệnh Mua-Chuyển Đổi này sẽ được thực hiện vào **ngày giao dịch chứng chỉ quỹ gần nhất của Quỹ mục tiêu (sau khi Quỹ mục tiêu nhận được tiền bán từ Lệnh Bán-Chuyển Đổi)** theo quy định tại Bản cáo bạch của Quỹ mục tiêu tương ứng mà Nhà Đầu Tư muốn mua. ~~và~~ ~~(ii) Đối với việc mua chuyển đổi từ các quỹ khác do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý sang Quỹ VINACAPITAL-VEOF, Lệnh Bán-Chuyển Đổi từ các quỹ khác sẽ được thực hiện trước và Lệnh Mua-~~	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		nhận được tiền bán từ Lệnh Bán-Chuyển Đổi từ các quỹ khác nói trên.	~~Chuyển Đổi vào Quỹ VINACAPITAL-VEOF sẽ được thực hiện vào kỳ giao dịch gần nhất sau ngày Quỹ nhận được tiền bán từ Lệnh Bán-Chuyển Đổi từ các quỹ khác nói trên.~~ .... **Trường hợp Lệnh Bán-Chuyển Đổi của Nhà đầu tư dẫn đến số lượng Chứng chỉ Quỹ nắm giữ còn lại (đối với quỹ bị bán) thấp hơn mười (10) Chứng chỉ Quỹ, Lệnh Bán-Chuyển Đổi sẽ được thực hiện đối với toàn bộ Chứng chỉ Quỹ Nhà đầu tư đang nắm giữ để số dư mới tại tài khoản của quỹ bị bán sẽ bằng không (0).**	
42.	X. Giao dịch chứng chỉ quỹ	12. Tạm ngừng giao dịch .... Thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ là chín mươi (90) ngày, kể từ ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ gần nhất.	**11. Tạm ngừng giao dịch** .... Thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ là **không được kéo dài quá** chín mươi (90) ngày, kể từ ngày **tạm dừng** giao dịch Chứng chỉ Quỹ ~~gần nhất~~.	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ
43.	X. Giao dịch chứng chỉ quỹ	13. Tạo tài khoản và thay đổi thông tin Nhà đầu tư Nhà đầu tư điền và cung cấp đầy đủ thông tin trên phiếu yêu cầu mở tài khoản và yêu cầu thay đổi thông tin và gửi cho Tổ chức phân phối có liên quan. Tổ chức phân phối nhận hồ sơ của Nhà đầu tư và thực hiện các thủ tục tổng hợp và thẩm định thông tin	**12. Tạo tài khoản và thay đổi thông tin Nhà đầu tư** Nhà đầu tư điền và cung cấp đầy đủ thông tin trên phiếu yêu cầu mở tài khoản và yêu cầu thay đổi thông tin và gửi cho **Đại lý** phân phối ~~có liên quan~~.	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		nhận biết Nhà đầu tư theo các nội dung quy định. Bản cứng các giấy tờ có liên quan của Nhà đầu tư được lưu tại văn phòng của Tổ chức phân phối. Đại lý chuyển nhượng sẽ tạo tài khoản Nhà đầu tư hoặc cập nhật thông tin của Nhà đầu tư vào hệ thống trong thời hạn một (01) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu đầy đủ và hợp lệ. Tổ chức phân phối có liên quan sẽ gửi email thông báo cho Nhà đầu tư trong hai (02) ngày kể từ lúc nhận được yêu cầu đầy đủ và hợp lệ từ Nhà đầu tư.	**Đại lý** phân phối nhận hồ sơ của Nhà đầu tư và thực hiện các thủ tục tổng hợp và thẩm định thông tin nhận biết Nhà đầu tư theo các nội dung quy định. Bản cứng các giấy tờ có liên quan của Nhà đầu tư được lưu tại văn phòng của **Đại lý** phân phối. Đại lý chuyển nhượng sẽ tạo tài khoản Nhà đầu tư hoặc cập nhật thông tin của Nhà đầu tư vào hệ thống trong thời hạn ~~một (01) ngày làm việc~~ **được quy định tại Hợp đồng đại lý chuyển nhượng** kể từ ngày nhận được yêu cầu đầy đủ và hợp lệ. ~~Tổ chức phân phối có liên quan sẽ gửi email thông báo cho Nhà đầu tư trong hai (02) ngày kể từ lúc nhận được yêu cầu đầy đủ và hợp lệ từ Nhà đầu tư.~~	
44.	X. Giao dịch chứng chỉ quỹ	14. Nơi phân phối và đại lý VinaCapital và tổ chức phân phối với thông tin chi tiết trong Phụ lục 4 đính kèm Bản cáo bạch này.	**13. Nơi phân phối và đại lý** VinaCapital và các **Đại lý** phân phối **được** thông tin chi tiết trong Phụ lục **2** đính kèm Bản cáo bạch này.	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ
45.	X. Giao dịch chứng chỉ quỹ	15. Hạn chế giao dịch của Nhà đầu tư nước ngoài. Nhà đầu tư nước ngoài được đầu tư không hạn chế vào Chứng chỉ Quỹ mở.	**14. Hạn chế giao dịch của Nhà đầu tư nước ngoài.** **Hạn chế về tỷ lệ nắm giữ Chứng chỉ Quỹ của Nhà đầu tư nước ngoài sẽ tuân theo quy định của pháp luật hiện hành tại từng thời điểm.** ~~Nhà đầu tư nước ngoài được đầu tư không hạn chế vào Chứng chỉ Quỹ mở.~~	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
46.	X. Giao dịch chứng chỉ quỹ	16. Chuyển Nhượng (Phi Thương Mại) Đơn Vị Quỹ a) Đơn Chuyển Nhượng Nhà Đầu Tư không được phép chuyển nhượng thương mại đối với Đơn vị Quỹ. Tuy nhiên, Nhà đầu tư có thể chuyển nhượng Đơn vị Quỹ cho người khác trên nguyên tắc phi thương mại, có thể dưới dạng quà tặng, thừa kế hoặc thực hiện lệnh của toà án. Lệnh chuyển nhượng chỉ được thực hiện dưới dạng số lượng Đơn vị Quỹ, bao gồm cả phần lẻ của Đơn vị Quỹ. Nhà Đầu Tư chuyển nhượng cần điền Lệnh Chuyển Nhượng và luôn luôn phải đảm bảo rằng người nhận chuyển nhượng Đơn Vị Quỹ nếu chưa phải là Nhà Đầu Tư phải đáp ứng các điều kiện về KYC và AML áp dụng đối với Nhà Đầu Tư.	**15. Chuyển Nhượng (Phi Thương Mại) ~~Đơn Vị~~ Chứng chỉ Quỹ** a) Đơn Chuyển Nhượng Nhà Đầu Tư không được phép chuyển nhượng thương mại đối với Chứng chỉ ~~Đơn vị~~ Quỹ. Tuy nhiên, Nhà đầu tư có thể chuyển nhượng Chứng chỉ ~~Đơn vị~~ Quỹ cho người khác trên nguyên tắc phi thương mại, có thể dưới dạng quà tặng, thừa kế hoặc thực hiện lệnh của toà án. Lệnh chuyển nhượng chỉ được thực hiện dưới dạng số lượng Chứng chỉ ~~Đơn vị~~ Quỹ, bao gồm cả phần lẻ của Chứng chỉ ~~Đơn vị~~ Quỹ. Nhà Đầu Tư chuyển nhượng cần điền Lệnh Chuyển Nhượng và luôn luôn phải đảm bảo rằng người nhận chuyển nhượng Chứng chỉ Quỹ nếu chưa phải là Nhà Đầu Tư phải đáp ứng các điều kiện về **thủ tục tổng hợp và thẩm định thông tin nhận biết Nhà đầu tư ("KYC") và phòng chống rửa tiền ("AML") theo các nội dung quy định** ~~KYC và AML~~ áp dụng đối với Nhà Đầu Tư.	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ
47.	X. Giao dịch chứng chỉ quỹ	16. Chuyển Nhượng (Phi Thương Mại) Đơn Vị Quỹ e) Giá Dịch Vụ Chuyển Nhượng Giá dịch vụ chuyển nhượng cho một giao dịch chuyển nhượng (phi thương mại) Đơn Vị Quỹ là (i) năm trăm ngàn Đồng Việt Nam (500.000 VND) hoặc (ii) ba phần trăm (3%) tổng Giá trị tài sản ròng của tổng số Đơn Vị	15. **Chuyển Nhượng (Phi Thương Mại) ~~Đơn Vị~~ Chứng chỉ Quỹ** e) Giá Dịch Vụ Chuyển Nhượng Giá dịch vụ chuyển nhượng cho 1 (một) giao dịch chuyển nhượng (phi thương mại) là giá trị nhỏ hơn giữa (i) 500.000 VNĐ (năm trăm nghìn đồng) hoặc (ii) 3% (ba phần trăm) tổng Giá trị tài sản ròng của tổng số	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		Quỹ chuyển nhượng được xác định tại Ngày giao dịch tương ứng đó, tùy giá trị nào nhỏ hơn. Giá dịch vụ Chuyển Nhượng do người thực hiện chuyển nhượng Đơn Vị Quỹ thanh toán và phải thanh toán trước khi Lệnh Chuyển Nhượng được thực hiện.	Chứng chỉ Quỹ chuyển nhượng được xác định tại Ngày giao dịch tương ứng. Giá dịch vụ chuyển nhượng do người thực hiện chuyển nhượng Chứng chỉ Quỹ thanh toán **cho Công ty Quản lý Quỹ** và phải thanh toán trước khi Lệnh Chuyển Nhượng được thực hiện.	
48.	X. Giao dịch chứng chỉ quỹ C. Công bố giá trị tài sản ròng và tình hình giao dịch	D. Công bố giá trị tài sản ròng và tình hình giao dịch 1. Phương pháp và thời điểm xác định giá trị tài sản ròng .... Giá trị tài sản ròng (NAV): được xác định bằng tổng giá trị thị trường các tài sản có trong danh mục trừ đi tổng nợ phải trả của Quỹ, bao gồm các khoản nợ, các nghĩa vụ thanh toán của Quỹ tính đến ngày gần nhất trước Ngày định giá. Giá trị tài sản ròng của quỹ (NAV) = Tổng tài sản của quỹ - Tổng nợ phải trả của quỹ Giá trị ròng của một Chứng chỉ Quỹ bằng tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ VINACAPITAL-VEOF chia cho tổng số lượng Chứng chỉ Quỹ VINACAPITAL-VEOF đang lưu hành tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày định giá.	**C. Công bố giá trị tài sản ròng và tình hình giao dịch** **1. Phương pháp và thời điểm xác định giá trị tài sản ròng** .... Giá trị tài sản ròng (NAV): được xác định bằng tổng giá trị ~~thị trường~~ các tài sản ~~có trong danh mục~~ trừ đi tổng nợ phải trả của Quỹ, bao gồm các khoản nợ, các nghĩa vụ thanh toán của Quỹ tính đến ngày gần nhất trước Ngày định giá. Giá trị tài sản ròng của quỹ (NAV) = Tổng tài sản của quỹ - Tổng nợ phải trả của quỹ Giá trị ròng của một Chứng chỉ Quỹ bằng tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ ~~VINACAPITAL-VEOF~~ chia cho tổng số lượng Chứng chỉ Quỹ ~~VINACAPITAL-VEOF~~ đang lưu hành tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày định giá.	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		Phương pháp xác định giá trị tài sản của Quỹ được chi tiết tại phụ lục số 4 trong Bảo cáo bạch này.	Phương pháp xác định giá trị tài sản của Quỹ được xây dựng dựa trên sổ tay định giá ở **Phụ lục số 3** trong Bảo cáo bạch này.	
49.	X. Giao dịch chứng chỉ quỹ **D. Các chương trình đầu tư**	1. Chương trình đầu tư thông thường b) Các thức xác định mức giá dịch vụ áp dụng Để tham gia chương trình, Nhà đầu tư chỉ cần mở tài khoản giao dịch Chứng chỉ Quỹ mở được quản lý bởi VinaCapital và do Đại lý chuyển nhượng cung cấp số tài khoản giao dịch của Nhà đầu tư thông qua tổ chức phân phối. .... Khi đó mức giá dịch vụ phát hành và giá dịch vụ mua lại Chứng chỉ Quỹ căn cứ vào mức giá dịch vụ của chương trình đầu tư tương ứng, áp dụng tại thời điểm đăng ký giao dịch Chứng chỉ Quỹ, được quy định tại Bản Cáo Bạch của Quỹ.	1. Chương trình đầu tư thông thường b) Cách thức xác định mức giá dịch vụ áp dụng Để tham gia chương trình, Nhà đầu tư chỉ cần mở tài khoản giao dịch Chứng chỉ Quỹ mở được quản lý bởi VinaCapital và do Đại lý chuyển nhượng cung cấp số tài khoản giao dịch của Nhà đầu tư thông qua ~~tổ chức~~ **Đại lý** phân phối. .... Khi đó mức giá dịch vụ phát hành và giá dịch vụ mua lại Chứng chỉ Quỹ căn cứ vào mức giá dịch vụ của chương trình đầu tư tương ứng, áp dụng tại thời điểm đăng ký giao dịch Chứng chỉ Quỹ, được quy định tại Bản Cáo Bạch của Quỹ **hoặc trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ.**	Cập nhật cho phù hợp hoạt động của quỹ
50.	X. Giao dịch chứng chỉ quỹ **D. Các chương trình đầu tư**	2. Chương trình đầu tư định kỳ a) Giới thiệu chung Đầu tư định kỳ là chương trình đầu tư tiết kiệm có hệ thống cho phép Nhà đầu tư có thể tiết kiệm một khoản tiền cố định một cách thường xuyên bằng cách mua định kỳ hàng tháng các Chứng chỉ Quỹ.	2. Chương trình đầu tư định kỳ a) Giới thiệu chung Đầu tư định kỳ là chương trình đầu tư tiết kiệm có hệ thống cho phép Nhà đầu tư có thể tiết kiệm một khoản tiền cố định một cách thường xuyên bằng cách mua định kỳ hàng tháng các Chứng chỉ Quỹ.	Cập nhật cho phù hợp

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		b) Nhà đầu tư tham gia một kỳ giao dịch bất kỳ mỗi tháng và duy trì thời gian đầu tư tối thiểu là 12 kỳ liên tục (tương ứng 12 tháng) với tối đa không quá 03 tháng không đầu tư liên tục và trong 12 kỳ đầu tư này Nhà đầu tư không thực hiện lệnh bán. Cách thức xác định mức giá dịch vụ áp dụng	Nhà đầu tư tham gia một kỳ giao dịch bất kỳ mỗi tháng và duy trì thời gian đầu tư tối thiểu là 12 kỳ liên tục (tương ứng 12 tháng) với tối đa **không quá 03 kỳ (tương ứng 03 tháng)** không đầu tư liên tục và trong 12 kỳ đầu tư này Nhà đầu tư không thực hiện lệnh bán. **b) Cách thức xác định mức giá dịch vụ áp dụng**	
51.	X. Giao dịch chứng chỉ quỹ **D. Các chương trình đầu tư**	3. Chương trình đầu tư linh hoạt a) Giới thiệu chung Chương trình đầu tư linh hoạt là chương trình dành cho các Nhà đầu tư có mục tiêu đầu tư dài hạn và phù hợp với Nhà đầu tư tham gia các kênh digital. b) Với chương trình đầu tư linh hoạt, nhà đầu tư có thể thực hiện việc mua, bán Chứng chỉ Quỹ mở một cách linh hoạt phù hợp với mục tiêu đầu tư của mình. Cách thức xác định mức giá dịch vụ áp dụng	**3. Chương trình đầu tư linh hoạt** **a) Giới thiệu chung** Chương trình đầu tư linh hoạt là chương trình dành cho các Nhà đầu tư có mục tiêu đầu tư dài hạn và phù hợp với Nhà đầu tư tham gia các kênh digital. Với chương trình đầu tư linh hoạt, Nhà đầu tư có thể thực hiện việc mua, bán Chứng chỉ Quỹ mở một cách linh hoạt phù hợp với mục tiêu đầu tư của mình. **b) Cách thức xác định mức giá dịch vụ áp dụng**	Cập nhật cho phù hợp
52.	**XI. 4. Thời gian và địa điểm cung cấp báo cáo hoạt động của Quỹ**	Báo cáo tài chính được kiểm toán sẽ được cập nhật trên trang thông tin điện tử của VinaCapital tại địa chỉ wm.vinacapital.com và/hoặc trên phương tiện công bố thông tin của UBCKNN và hoặc sẽ được gửi đến Nhà đầu tư tham dự Đại hội Nhà đầu tư thường niên trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày kết thúc niên độ tài chính. Định kỳ hàng tháng, Nhà đầu tư nhận sao kê tài khoản của Nhà đầu tư thông qua địa chỉ hòm thư điện tử đăng ký. Bên cạnh đó, nếu trong tháng Nhà đầu tư có	Báo cáo tài chính được kiểm toán sẽ được cập nhật trên trang thông tin điện tử của VinaCapital tại địa chỉ wm.vinacapital.com và/hoặc trên phương tiện công bố thông tin của UBCKNN ~~và hoặc sẽ được gửi đến Nhà đầu tư tham dự Đại hội Nhà đầu tư thường niên~~ trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày kết thúc niên độ tài chính. Định kỳ hàng tháng, Nhà đầu tư nhận sao kê tài khoản của Nhà đầu tư thông qua địa chỉ hòm thư điện tử **đã** đăng ký **với Đại lý phân phối.** Bên cạnh đó, nếu trong	Cập nhật cho phù hợp

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
		giao dịch thì Nhà đầu tư sẽ nhận thêm sao kê của tháng có giao dịch từ tổ chức phân phối. Ngoài ra, Nhà đầu tư có thể yêu cầu tổ chức phân phối nơi Nhà đầu tư mở tài khoản cung cấp sao kê vào bất cứ ngày làm việc nào.	tháng Nhà đầu tư có giao dịch thì Nhà đầu tư sẽ nhận thêm sao kê ~~của tháng có~~ giao dịch **trong tháng** từ **Đại lý** phân phối. Ngoài ra, Nhà đầu tư có thể yêu cầu **Đại lý** phân phối nơi Nhà đầu tư mở tài khoản cung cấp sao kê vào bất cứ ngày làm việc nào.	
53.	XVI. PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM	Phụ lục số 1: Biểu giá dịch vụ của dịch vụ ủy quyền; Phụ lục số 2: Quy trình đại lý chuyển nhượng; Phụ lục số 3: Quy trình và lệnh mua/ bánvà hướng dẫn giao dịch Chứng chỉ Quỹ VinaCapital-VEOF (phát hành lần đầu và lần sau);	**Phụ lục số 1: Quy trình và hướng dẫn giao dịch Chứng chỉ Quỹ** **Phụ lục số 2: Danh sách và địa chỉ đại lý phân phối và nơi cung cấp Bản cáo bạch.** **Phụ lục số 3: Phương pháp xác định Giá trị tài sản ròng của Quỹ VINACAPITAL-VEOF.**	Cập nhật cho phù hợp
54.	**Phụ lục số 1: Quy trình và hướng dẫn giao dịch Chứng chỉ Quỹ**	Phụ lục số 1: Biểu giá dịch vụ của dịch vụ ủy quyền	Xóa bỏ toàn bộ nội dung thay bằng **Phụ lục số 1: Quy trình và hướng dẫn giao dịch Chứng chỉ Quỹ** **Thay đổi toàn văn**	Cập nhật cho phù hợp
55.	**Phụ lục số 2: Danh sách và địa chỉ đại lý phân phối và nơi cung cấp Bản cáo bạch**	Phụ lục số 2: Quy trình đại lý chuyển nhượng	Xóa bỏ toàn bộ nội dung thay bằng **Phụ lục số 2: Danh sách và địa chỉ đại lý phân phối và nơi cung cấp Bản cáo bạch** ... **4. Công ty Cổ phần Chứng khoán Vina**	Cập nhật thông tin

STT	Điều khoản	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
			Địa chỉ: Phòng 702, tầng 7, toà nhà Capital Building, số 58 phố Kim Mã, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Hà Nội **Điện thoại: (84-24) 777 789 96**	
56.	**Phụ lục số 3: Phương pháp xác định Giá trị tài sản ròng của Quỹ VINACAPITAL-VEOF**	Giá yết trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán; trường hợp không có giá yết thì mức giá được xác định theo một trong các phương pháp sau: (i) mô hình chiết khấu dòng tiền căn cứ vào lãi suất trúng thầu; (ii) một lãi suất khác do Ban đại diện quỹ quy định và thời gian nắm giữ công cụ.	Giá yết trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán; trường hợp không có giá yết thì mức giá được xác định theo một trong các phương pháp sau: (iii) mô hình chiết khấu dòng tiền căn cứ vào lãi suất trúng thầu; (iv) một lãi suất khác do Ban đại diện quỹ **chấp thuận** và thời gian nắm giữ công cụ.	Cập nhật cho phù hợp

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 28/07/2023 (15 ngày kể từ ngày nộp Bản Cáo Bạch cập nhật cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và không nhận được ý kiến phản hồi bằng văn bản).
- Công ty cam kết sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của công văn này và hồ sơ kèm theo.

Hồ sơ kèm theo:
(Liệt kê đầy đủ)
- Bản cáo bạch sửa đổi, bổ sung

Công ty Cổ phần Quản lý quỹ VinaCapital
Tổng Giám Đốc

Brook Colin Taylor